CÔNG TY CP ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG XUÂN MAI	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập- Tự do - Hạnh phúc
Số: 164./2018/XMC-PĐT&QLDA	*Hà Nội, ngày 14 tháng 3. năm 2018*

THƯ MỜI CHÀO GIÁ CẠNH TRANH

Kính gửi: Quý Công ty

Công ty CP Đầu tư và Xây dựng Xuân Mai đang tổ chức lựa chọn nhà thầu thực hiện gói thầu: "**Sản xuất, cung cấp, thi công ép cọc thí nghiệm và ép cọc đại trà cọc bê tông D600**" thuộc dự án: Công trình hỗn hợp Thịnh Phát – Lô đất B-CT4-1 và B-CT4-2 Khu đô thị Nam Đông Hương – Thành phố Thanh Hóa, theo hình thức chào hàng cạnh tranh.

Công ty CP Đầu tư và Xây dựng Xuân Mai xin mời các Nhà thầu có đủ năng lực, kinh nghiệm và điều kiện tới tham gia chào hàng cho gói thầu nêu trên:

1. Thông tin về dự án:

❖ Dự án: Công trình hỗn hợp Thịnh Phát.
❖ Công trình: Khối nhà cao tầng CT1, CT2 và CT3.
❖ Địa điểm xây dựng: Lô đất B-CT4-1 và B-CT4-2 Khu đô thị Nam Đông Hương – Thành phố Thanh Hóa.
❖ Chủ đầu tư: Công ty TNHH MTV Xuân Mai Thanh Hóa.
❖ Đơn vị tư vấn thiết kế: Công ty CP Tư vấn thiết kế Xuân Mai.
❖ Tổng thầu: Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Xuân Mai (XMC).
❖ Quy mô dự án:

- Diện tích lô đất thực hiện dự án : 9.775,8 m2;
- Tổng diện tích sàn xây dựng (không tính tầng hầm) : 77.345 m2;
- Diện tích sàn tầng hầm : 9.775,8m2 ;
- Số tầng cao : 24 tầng nổi;
- Số tầng hầm : 01 tầng hầm;
- Mật độ xây dựng : 34,2%.

2. Tiên lượng mời thầu:

Gói thầu được chia làm 2 phương án:

TT	Nội dung	ĐVT	Khối lượng		Ghi chú
			PA1 (tổ hợp 3 đoạn cọc)	PA2 (tổ hợp 2 đoạn cọc)	
1	Sản xuất, vận chuyển cọc bê tông ly tâm ứng suất trước D600, bê tông mác f'c = 60mpa (mẫu lăng trụ 15x30)	md	24.475	24.519	
2	Thi công cọc thí nghiệm, thí nghiệm nén tĩnh cọc D600	tim	08	08	Trọn gói
3	Cẩu hạ cọc tại công trình	md	24.123	24.123	

TT	Nội dung	ĐVT	Khối lượng		Ghi chú
			PA1 (tổ hợp 3 đoạn cọc)	PA2 (tổ hợp 2 đoạn cọc)	
4	Thi công ép cọc đại trà D600 Pmax 650 tấn	md	24.123	24.123	*Bao gồm trắc đạc*
5	Ép âm cọc đại trà	md	2.412,3	2.412,3	

(Y/c chào phương án dùng điện lưới công trường)

Ghi chú:

- Nhà thầu căn cứ bản vẽ thiết kế gửi kèm để tính khối lượng và kiểm tra lại đặc tính kỹ thuật của công việc;
- Nhà thầu chào giá theo đơn giá tổng hợp (Theo mẫu đính kèm phần đơn chào giá), phần chiết tính đơn giá nhà thầu gửi kèm bảng chào giá;
- Nhà thầu chịu trách nhiệm khảo sát hiện trường phục vụ việc lập HSCG. Bên mời thầu tạo điều kiện, hướng dẫn nhà thầu đi khảo sát hiện trường. Chi phí khảo sát hiện trường để phục vụ cho việc lập HSCG thuộc trách nhiệm của Nhà thầu;
- Bên mời thầu không chịu trách nhiệm pháp lý về những rủi ro đối với Nhà thầu phát sinh từ việc khảo sát hiện trường như tai nạn, mất mát tài sản và các rủi ro khác ;
- Văn phòng, Lán trại công nhân ở ngoài phạm vi khu đất công trình;
- Nhà thầu tự bố trí văn phòng điều hành thi công và lán trại cho công nhân, kỹ thuật ở thời gian thi công tại công trình.

3. Tiến độ thực hiện : 60 ngày :

- Thời gian bắt đầu ép cọc thí nghiệm dự kiến : 15/4/2018.
- Tổng tiến độ ép cọc thí nghiệm và cọc đại trà : 60 ngày.

4. Giá trị thực hiện: Là toàn bộ các chi phí để thực hiện gói thầu.

5. Hợp đồng:

- Hình thức hợp đồng: Hợp đồng theo đơn giá cố định;
- Tạm ứng hợp đồng: tạm ứng 20% giá trị hợp đồng;
- Thu hồi tạm ứng: Thu hồi qua các đợt thanh toán và thu hồi hết khi đạt 80% giá trị khối lượng hợp đồng;
- Bảo lãnh tạm ứng hợp đồng: Tương ứng với giá trị tạm ứng và có hiệu lực đến khi thu hồi hết giá trị tạm ứng ;
- Bảo lãnh thực hiện hợp đồng: tương đương với 10% giá trị hợp đồng, hiệu lực đến khi hoàn thành toàn bộ nội dung công việc hợp đồng.

6. Thanh toán, quyết toán:

- Thanh toán: Thanh toán đến 90% (Chín mươi phần trăm) giá trị hoàn thành từng đợt (bao gồm cả tiền tạm ứng);
- Quyết toán: Thanh toán giá trị quyết toán đến 95% giá trị khối lượng quyết toán hợp đồng (5% bảo hành, thanh toán hết khi nộp bảo lãnh bảo hành 5% giá trị quyết toán).

7. Bảo hành: Thời hạn bảo hành 12 tháng.

8. Yêu cầu của hồ sơ chào giá:

- Số bộ hồ sơ chào giá: (01 bản gốc; 02 bản sao) ;
- Nhà thầu lập thành 01(một) túi hồ sơ đóng kín, có đóng dấu niêm phong.
- Hồ sơ chào giá bao gồm:

+ Hồ sơ năng lực.

+ Thư chào giá (có ký, đóng dấu đại diện pháp nhân).
+ Bảng tính giá trị chào giá (theo tiên lượng).

9. Địa chỉ nhận thông tin và hồ sơ yêu cầu Gói thầu:

9.1. Địa chỉ nhận hồ sơ mời chào hàng và nộp hồ sơ dự thầu:

- Phòng Đấu thầu và Quản lý dự án - Công ty CP Đầu tư và Xây dựng Xuân Mai.
- Địa chỉ: Tầng 4, Tòa tháp Xuân Mai, đường Tô Hiệu, phường Hà Cầu, quận Hà Đông, Hà Nội.
- Điện thoại liên hệ : (84-24)7303 8866
- Cán bộ phụ trách: Vũ Trung Hiếu Di động: 0918.833.946

9.2. Địa chỉ khảo sát kiểm tra hiện trường, cung cấp thông tin gói thầu:

- Địa chỉ: Lô đất B-CT4-1 và B-CT4-2 Khu đô thị Nam Đông Hương – Thành phố Thanh Hóa.

9.3. Thời gian nhận hồ sơ mời chào giá từ 14 giờ 00' ngày 14/03/2018 đến 15 giờ 00' ngày 20/03/2018.

9.4. Thời gian nộp Hồ sơ của nhà thầu trước 15 giờ 00 ngày 24/03/2018.

9.5. Một bộ hồ sơ mời chào hàng gồm: Thư mời chào hàng (A4); bản vẽ thiết kế.

Rất mong nhận được sự quan tâm, tham gia của Quý Công ty.

Trân trọng!

K/T. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG XUÂN MAI
Q. HÀ ĐÔNG - T.P HÀ NỘI

Lê Trung Thắng

Nơi nhận:
- Như kính gửi;
- Lưu: ĐT&QLDA.

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG XUÂN MAI
Địa chỉ: Tầng 4 - Tòa tháp Xuân Mai – Đường Tô Hiệu - Phường Hà Cầu - Quận Hà Đông - TP. Hà Nội.

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

HỒ SƠ YÊU CẦU

CHÀO GIÁ CẠNH TRANH

GÓI THẦU:	**SẢN XUẤT, CUNG CẤP, THI CÔNG ÉP CỌC THÍ NGHIỆM VÀ CỌC ĐẠI TRÀ**
DỰ ÁN:	**CÔNG TRÌNH HỖN HỢP THỊNH PHÁT**
CÔNG TRÌNH:	**KHỐI NHÀ CAO TẦNG CT1, CT2 VÀ CT3**
ĐỊA ĐIỂM XÂY DỰNG:	**LÔ ĐẤT B-CT4-1 VÀ B-CT4-2 KHU ĐÔ THỊ NAM ĐÔNG HƯƠNG – THÀNH PHỐ THANH HÓA**
CHỦ ĐẦU TƯ:	**CÔNG TY TNHH MTV XUÂN MAI THANH HÓA**
TỔNG THẦU:	**CÔNG TY CP ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG XUÂN MAI**

HÀ NỘI 2018

HỒ SƠ YÊU CẦU
CHÀO HÀNG CẠNH TRANH

GÓI THẦU:	**SẢN XUẤT, CUNG CẤP, THI CÔNG ÉP CỌC THÍ NGHIỆM VÀ CỌC ĐẠI TRÀ**
DỰ ÁN:	**CÔNG TRÌNH HỖN HỢP THỊNH PHÁT**
CÔNG TRÌNH:	**KHỐI NHÀ CAO TẦNG CT1, CT2 VÀ CT3**
ĐỊA ĐIỂM XÂY DỰNG:	**LÔ ĐẤT B-CT4-1 VÀ B-CT4-2 KHU ĐÔ THỊ NAM ĐÔNG HƯƠNG – THÀNH PHỐ THANH HÓA**
CHỦ ĐẦU TƯ:	**CÔNG TY TNHH MTV XUÂN MAI THANH HÓA**
TỔNG THẦU:	**CÔNG TY CP ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG XUÂN MAI**

Hà Nội, ngày ..14.. tháng ..3... năm 2018

ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA BÊN MỜI THẦU

M.S.D.N: 0500443... C.T.C.P
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG XUÂN MAI
Q. HÀ ĐÔNG - T.P HÀ NỘI

PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

Lê Trung Thắng

MỤC LỤC

Từ ngữ viết tắt.....
A. Chỉ dẫn đối với nhà thầu.....
B. Một số yêu cầu về hồ sơ chào giá
C. Biểu mẫu.....
Mẫu số 1. Đơn chào giá.....
Mẫu số 2. Giấy ủy quyền.....
Mẫu số 3. Biểu giá chào.....

TỪ NGỮ VIẾT TẮT

HSYC	Hồ sơ yêu cầu chào hàng cạnh tranh
HSCG	Hồ sơ chào giá
HSĐX	Hồ sơ đề xuất
VND	Đồng Việt Nam

A. CHỈ DẪN ĐỐI VỚI NHÀ THẦU

Mục 1. Giới thiệu về dự án và gói thầu

1. Giới thiệu về dự án

❖ Dự án: Công trình hỗn hợp Thịnh Phát.

❖ Công trình: Khối nhà cao tầng CT1, CT2 và CT3.

❖ Địa điểm xây dựng: Lô đất B-CT4-1 và B-CT4-2 Khu đô thị Nam Đông Hương – Thành phố Thanh Hóa.

❖ Chủ đầu tư: Công ty TNHH MTV Xuân Mai Thanh Hóa.

❖ Đơn vị tư vấn thiết kế: Công ty CP Tư vấn thiết kế Xuân Mai.

❖ Tổng thầu: Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Xuân Mai (XMC).

❖ Quy mô dự án:

- Diện tích lô đất thực hiện dự án : 9.775,8 m2;
- Tổng diện tích sàn xây dựng (không tính tầng hầm) : 77.345 m2;
- Diện tích sàn tầng hầm : 9.775,8m2 ;
- Số tầng cao : 24 tầng nổi;
- Số tầng hầm : 01 tầng hầm;
- Mật độ xây dựng : 34,2%.

2. Giới thiệu về gói thầu

Bên mời thầu Công ty CP Đầu tư và Xây dựng Xuân Mai mời nhà thầu tham gia chào hàng cạnh tranh gói thầu **" Sản xuất, cung cấp, thi công ép cọc thí nghiệm và ép cọc đại trà"** thuộc dự án: Công trình hỗn hợp Thịnh Phát – Lô đất B-CT4-1 và B-CT4-2 Khu đô thị Nam Đông Hương – Thành phố Thanh Hóa.

Mục 2. Phạm vi thực hiện

1. Phạm vi Gói thầu:

+ Sản xuất cọc thí nghiệm và đại trà
+ Vận chuyển cọc thí nghiệm và đại trà
+ Hạ cọc tại công trường
+ Thi công ép cọc thí nghiệm.
+ Thi công ép cọc đại trà.
+ Chất tải cọc thí nghiệm.

2. Tiên lượng mời thầu:

Gói thầu được chia thành 02 giai đoạn như sau:

2.1. Giai đoạn 1: Sản xuất, vận chuyển và thi công ép cọc thí nghiệm

- Số lượng theo bảng sau:

TT	Nội dung	Sức chịu tải thiết kế	ĐVT	Khối lượng	
				PA1 (tổ hợp 3 đoạn cọc)	PA2 (tổ hợp 2 đoạn cọc)
1	Cẩu hạ cọc thí nghiệm tại công trình		Cọc	8,0	8,0
2	Thi công ép cọc thí nghiệm D600 (thí nghiệm nén tĩnh P= 650 tấn)	250 tấn	Cọc	8,0	8,0
3	Chất tải cọc thí nghiệm tại công trường theo thiết kế (P=650 tấn)		Trọn gói	1,0	1,0

2.2. Giai đoạn 2: Sản xuất, cung cấp và thi công ép cọc đại trà

- Số lượng theo bảng sau:

TT	Nội dung	Sức chịu tải thiết kế	ĐVT	Khối lượng	
				PA1 (tổ hợp 3 đoạn cọc)	PA2 (tổ hợp 2 đoạn cọc)
1	Cẩu hạ cọc tại công trình		md	24.123	24.123
2	Thi công ép cọc đại trà D600	250 tấn	md	24.123	24.123
2	Ép âm cọc đại trà		md	2.412,3	2.412,3

Ghi chú:

- **Nhà thầu báo thêm đơn giá trong trường hợp sử dụng Máy phát điện để thi công ;**
- Nhà thầu căn cứ bản vẽ thiết kế gửi kèm để tính khối lượng và kiểm tra lại đặc tính kỹ thuật của công việc;
- Nhà thầu chào giá theo đơn giá tổng hợp (Theo mẫu đính kèm phần đơn chào giá), phần chiết tính đơn giá nhà thầu gửi kèm bảng chào giá;
- Nhà thầu chịu trách nhiệm khảo sát hiện trường phục vụ việc lập HSCG. Bên mời thầu tạo điều kiện, hướng dẫn nhà thầu đi khảo sát hiện trường. Chi phí khảo sát hiện trường để phục vụ cho việc lập HSCG thuộc trách nhiệm của Nhà thầu;

- Bên mời thầu không chịu trách nhiệm pháp lý về những rủi ro đối với Nhà thầu phát sinh từ việc khảo sát hiện trường như tai nạn, mất mát tài sản và các rủi ro khác ;
- Văn phòng, Lán trại công nhân ở ngoài phạm vi khu đất công trình;
- Nhà thầu tự bố trí văn phòng điều hành thi công và lán trại cho công nhân, kỹ thuật ở thời gian thi công tại công trình;

Giá trị thực hiện:

- Giá chào thầu là toàn bộ các chi phí liên quan để thực hiện các công việc gói thầu, nghiệm thu đưa vào sử dụng. Giá chào chầu bao gồm cả các chi phí bảo hiểm, chi phí thí nghiệm, toàn bộ các chi phí thi công khác; chi phí đền bù, sửa chữa do lỗi thi công gây ra đối với con người, công trình và công trình lân cận.

Các tiện ích từ Tổng thầu XMC:

- Cung cấp 01 điểm đấu nối nguồn điện tại chân công trình (chi phí sử dụng theo thực tế, nhà thầu thanh toán hàng tháng, đặt cọc tiền mặt sử dụng hàng tháng).

Mục 3. Tiến độ thực hiện hiện công việc

- Tổng thời gian thi công cọc thí nghiệm và đại trà là 60 ngày;
- Dự kiến bắt đầu ép cọc thí nghiệm từ ngày 15/4/2018.

Mục 4. Nội dung của HSCG

1. HSCG cũng như tất cả các văn bản, tài liệu trao đổi giữa bên mời thầu và nhà thầu liên quan đến việc chào hàng cạnh tranh phải được viết bằng tiếng Việt.

2. HSCG do nhà thầu chuẩn bị bao gồm các nội dung sau:

- Đơn chào giá theo Mẫu số 1 Phần C;
- Biểu giá chào theo Mẫu số 3 Phần C;
- Tiến độ cung cấp và lắp đặt chi tiết;
- Giấy ủy quyền (nếu có);
- Thư bảo lãnh theo mẫu số 4, 5 phần C của HSYC.

Mục 5. Đơn chào giá

- Đơn chào giá được ghi đầy đủ theo Mẫu số 1 Phần C, có chữ ký của người đại diện hợp pháp của nhà thầu (người đại diện theo pháp luật của Nhà thầu hoặc người được ủy quyền kèm theo giấy ủy quyền theo Mẫu số 2 Phần C).

Mục 6. Giá chào giá

- Giá chào giá là giá do nhà thầu nêu trong đơn chào giá sau khi trừ phần giảm giá (nếu có). Giá chào giá phải bao gồm toàn bộ chi phí cần thiết để thực hiện gói thầu trên cơ sở yêu cầu của HSYC. Giá chào giá được chào bằng đồng tiền Việt Nam;
- Trường hợp Nhà thầu có thư giảm giá thì có thể nộp cùng với HSCG hoặc nộp riêng song phải đảm bảo bên mời thầu nhận được trước thời điểm hết hạn nộp HSCG. Trường hợp thư giảm giá nộp cùng với HSCG thì Nhà thầu phải thông báo cho bên mời thầu, trước thời điểm hết hạn nộp HSCG hoặc phải có bảng kê thành phần HSCG trong đó có thư giảm giá. Trong thư giảm giá cần nêu rõ nội dung, cách thức giảm giá đối với từng loại hàng hóa cụ thể nêu trong biểu giá chào bằng giá trị tuyệt

đối. Trường hợp không nêu rõ nội dung, cách thức giảm giá thì được hiểu là giảm đều theo tỷ lệ cho tất cả các loại hàng hóa nêu trong biểu giá chào;

- Biểu giá chào phải được ghi đầy đủ theo Mẫu số 3 Phần C, có chữ ký của người đại diện hợp pháp của nhà thầu;

Mục 7. Thời gian có hiệu lực của HSCG

- Thời gian có hiệu lực của HSCG là 60 ngày kể từ thời điểm hết hạn nộp HSCG.

Mục 8. Chuẩn bị và nộp HSCG

1. HSCG do Nhà thầu chuẩn bị phải được đánh máy, in bằng mực không tẩy được, đánh số trang theo thứ tự liên tục. Đơn chào giá, biểu giá chào, thư giảm giá (nếu có) và các văn bản bổ sung, làm rõ HSCG (nếu có) phải được đại diện hợp pháp của nhà thầu ký và đóng dấu (nếu có). Những chữ viết chen giữa, tẩy xóa hoặc viết đè lên bản đánh máy chỉ có giá trị khi có chữ ký (của người ký đơn chào giá) ở bên cạnh và được đóng dấu (nếu có).

2. Nhà thầu nộp HSCG đến bên mời thầu bằng cách gửi trực tiếp trước thời điểm hết hạn nộp HSCG là 15h, ngày 24 tháng 03 năm 2018. HSCG của Nhà thầu gửi đến sau thời điểm hết hạn nộp HSCG là không hợp lệ và bị loại.

3. Địa chỉ nhận HSYC, nộp HSCG:

- Phòng Đấu thầu và Quản lý dự án - CÔNG TY CP ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG XUÂN MAI;
- Địa chỉ: Tầng 4 - Tòa tháp Xuân Mai – Đường Tô Hiệu - Phường Hà Cầu - Quận Hà Đông - TP. Hà Nội;
- Điện thoại: 024.7303.8866 - (606);

4. Số lượng HSCG: 01 bộ gốc và 02 bộ sao (có đóng dấu treo):

- Nhà thầu lập 01 túi hồ sơ đóng kín có dấu niêm phong.

Mục 9. Làm rõ HSCG

- Trong quá trình đánh giá HSCG, bên mời thầu có thể yêu cầu Nhà thầu làm rõ nội dung của HSCG (kể cả việc làm rõ đơn giá khác thường) và bổ sung tài liệu trong trường hợp HSCG thiếu tài liệu theo yêu cầu của HSYC với điều kiện không làm thay đổi nội dung cơ bản của HSCG đã nộp, không thay đổi giá chào.
- Việc làm rõ HSCG được thực hiện giữa bên mời thầu và Nhà thầu có HSCG cần phải làm rõ dưới hình thức trao đổi trực tiếp (bên mời thầu mời Nhà thầu đến gặp trực tiếp để trao đổi, những nội dung hỏi và trả lời phải lập thành văn bản) hoặc gián tiếp (bên mời thầu gửi văn bản yêu cầu làm rõ và Nhà thầu phải trả lời bằng văn bản). Trong văn bản yêu cầu làm rõ cần quy định thời hạn làm rõ của Nhà thầu. Nội dung làm rõ HSCG thể hiện bằng văn bản được bên mời thầu bảo quản như một phần của HSCG. Trường hợp quá thời hạn làm rõ mà bên mời thầu không nhận được văn bản làm rõ hoặc Nhà thầu có văn bản làm rõ nhưng không đáp ứng được yêu cầu làm rõ của bên mời thầu thì bên mời thầu xem xét, xử lý theo các quy định của pháp luật hiện hành.

Mục 10. Kiểm tra và đánh giá các HSCG

Việc kiểm tra và đánh giá HSCG được thực hiện theo trình tự như sau:

1. Kiểm tra tính hợp lệ của HSCG, bao gồm:

a) Tư cách hợp lệ của nhà thầu theo quy định tại khoản 2 Mục 4 Phần này (sau khi đã làm rõ hoặc bổ sung tài liệu theo yêu cầu của bên mời thầu);

- Kiểm tra số lượng bản gốc, bản chụp hồ sơ chào giá;
- Kiểm tra các thành phần của Hồ sơ chào giá, bao gồm:
  + Đơn chào giá theo Mẫu số 1 Phần C;
  + Biểu giá chào theo Mẫu số 3 Phần C;
  + Tiến độ cung cấp và lắp đặt chi tiết;
  + Kiểm tra sự thống nhất nội dung giữa bản gốc và bản chụp;
  + Hồ sơ năng lực Nhà thầu: Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, Giới thiệu về Công ty, danh mục cán bộ chủ chốt, sơ đồ tổ chức, năng lực về tài chính, năng lực chuyên môn, các công trình đã thực hiện (hợp đồng, thanh lý hợp đồng, Biên bản bàn giao đưa vào sử dụng).

b) Thời gian và chữ ký hợp lệ trong các tài liệu như đơn chào hàng, biểu giá chào, thỏa thuận liên danh (nếu có).

c) Hiệu lực của HSCG theo quy định tại Mục 7 Phần này.

- HSCG của Nhà thầu sẽ bị loại bỏ và không được xem xét tiếp nếu Nhà thầu không đáp ứng một trong các nội dung nói trên.

2. Đánh giá tính hợp lệ của HSCG, bao gồm:

- Hồ sơ chào giá của Nhà thầu được đánh giá là hợp lệ khi đáp ứng đầy đủ các nội dung sau đây:
  + Có bản gốc hồ sơ chào giá;
  + Có đơn chào giá thuộc hồ sơ chào giá được đại diện hợp pháp của Nhà thầu ký tên, đóng dấu (nếu có) theo yêu cầu của HSCG;
  + Hiệu lực của hồ sơ chào hàng đáp ứng yêu cầu theo quy định trong HSYC;
  + Không có tên trong hai hoặc nhiều hồ sơ chào giá với tư cách là Nhà thầu chính;
  + Nhà thầu bảo đảm tư cách hợp lệ theo quy định tại khoản 1 Điều 5 của Luật đấu thầu;
  + Nhà thầu có hồ sơ chào hàng hợp lệ sẽ được đánh giá chi tiết về năng lực kinh nghiệm, kỹ thuật.

3. Đánh giá về năng lực kinh nghiệm, kỹ thuật: Bên mời thầu đánh giá theo các yêu cầu về kinh nghiệm, kỹ thuật nêu trong HSYC đối với các HSCG đáp ứng yêu cầu về tính hợp lệ. HSCG vượt qua bước đánh giá về kinh nghiệm, kỹ thuật được chuyển qua đánh giá về tài chính.

4. So sánh giá chào:

4.1 Bên mời thầu tiến hành việc sửa lỗi và hiệu chỉnh sai lệch (nếu có) theo quy định sau:

4.1.1 Sửa lỗi là việc sửa lại những sai sót trong hồ sơ chào giá bao gồm lỗi số học và các lỗi khác được tiến hành theo nguyên tắc sau đây:

a) Lỗi số học bao gồm những lỗi do thực hiện các phép tính cộng, trừ, nhân, chia không chính xác khi tính toán giá chào. Trường hợp hồ sơ yêu cầu có yêu cầu phải phân tích đơn giá chi tiết thì phải lấy số liệu trong bảng phân tích đơn giá dự thầu chi tiết làm cơ sở cho việc sửa lỗi số học. Trường hợp không nhất quán giữa đơn giá và thành tiền thì lấy đơn giá làm cơ sở cho việc sửa lỗi; nếu phát hiện đơn giá có sự sai khác bất thường do lỗi hệ thập phân (10 lần, 100 lần, 1.000 lần) thì thành tiền là cơ sở cho việc sửa lỗi;

b) Các lỗi khác:

- Tại cột thành tiền đã được điền đầy đủ giá trị nhưng không có đơn giá tương ứng thì đơn giá được xác định bổ sung bằng cách chia thành tiền cho số lượng; khi có đơn giá nhưng cột thành tiền bỏ trống thì giá trị cột thành tiền sẽ được xác định bổ sung bằng cách nhân số lượng với đơn giá; nếu một nội dung nào đó có điền đơn giá và giá trị tại cột thành tiền nhưng bỏ trống số lượng thì số lượng bỏ trống được xác định bổ sung bằng cách chia giá trị tại cột thành tiền cho đơn giá của nội dung đó. Trường hợp số lượng được xác định bổ sung nêu trên khác với số lượng nêu trong hồ sơ mời thầu thì giá trị sai khác đó là sai lệch về phạm vi cung cấp và được hiệu chỉnh theo quy định tại mục Hiệu chỉnh sai lệch;
- Lỗi nhầm đơn vị tính: Sửa lại cho phù hợp với yêu cầu của hồ sơ yêu cầu;
- Trường hợp có khác biệt giữa những nội dung thuộc đề xuất kỹ thuật và nội dung thuộc đề xuất tài chính thì nội dung thuộc đề xuất kỹ thuật sẽ là cơ sở cho việc sửa lỗi.

4.1.2. Hiệu chỉnh sai lệch:

a) Trường hợp có sai lệch về phạm vi cung cấp thì giá trị phần chào thiếu sẽ được cộng thêm vào, giá trị phần chào thừa sẽ được trừ đi theo mức đơn giá tương ứng trong hồ sơ chào giá của nhà thầu có sai lệch;

- Trường hợp trong hồ sơ chào giá của Nhà thầu có sai lệch không có đơn giá thì lấy mức đơn giá chào cao nhất đối với nội dung này trong số các hồ sơ chào giá khác vượt qua bước đánh giá về kỹ thuật để làm cơ sở hiệu chỉnh sai lệch; trường hợp trong hồ sơ chào giá của các nhà thầu vượt qua bước đánh giá về kỹ thuật không có đơn giá thì lấy đơn giá trong dự toán làm cơ sở hiệu chỉnh sai lệch; trường hợp không có dự toán gói thầu thì căn cứ vào đơn giá hình thành giá gói thầu làm cơ sở hiệu chỉnh sai lệch;
- Trường hợp chỉ có một nhà thầu duy nhất vượt qua bước đánh giá về kỹ thuật thì tiến hành hiệu chỉnh sai lệch trên cơ sở lấy mức đơn giá tương ứng trong hồ sơ chào hàng của Nhà thầu này; trường hợp hồ sơ chào hàng của Nhà thầu không có đơn giá thì lấy mức đơn giá trong dự toán của gói thầu; trường hợp không có dự toán gói thầu thì căn cứ vào đơn giá hình thành giá gói thầu làm cơ sở hiệu chỉnh sai lệch;

b) Trường hợp Nhà thầu chào thiếu thuế, phí, lệ phí phải nộp theo yêu cầu nêu trong hồ sơ yêu cầu thì bên mời thầu yêu cầu bên chào thầu cộng các chi phí đó vào giá chào.

c) Trường hợp Nhà thầu có thư giảm giá, việc sửa lỗi và hiệu chỉnh sai lệch được thực

hiện trên cơ sở giá chào chưa trừ đi giá trị giảm giá. Tỷ lệ phần trăm (%) của sai lệch thiếu được xác định trên cơ sở so với giá chào ghi trong đơn chào giá.

d) Trường hợp Nhà thầu có hồ sơ chào giá được hiệu chỉnh sai lệch xếp hạng thứ nhất được mời vào thương thảo hợp đồng, khi thương thảo hợp đồng phải lấy mức đơn giá chào thấp nhất trong số các hồ sơ chào giá khác vượt qua bước đánh giá về kỹ thuật để thương thảo đối với phần sai lệch thiếu.

4.2 Bên mời thầu so sánh giá chào của các HSCG đáp ứng về kỹ thuật để xác định HSCG có giá chào thấp nhất được xếp thứ nhất.

Mục 11. Điều kiện đối với nhà thầu được đề nghị trúng thầu

- Nhà thầu được đề nghị trúng thầu khi đáp ứng đủ các điều kiện sau đây:
- Có HSCG hợp lệ và đáp ứng yêu cầu về năng lực, kinh nghiệm và yêu cầu kỹ thuật trong HSYC;
- Không có tên trong hai hoặc nhiều HSCG với tư cách là Nhà thầu chính và không vi phạm các hành vi bị cấm theo quy định của pháp luật về đấu thầu;
- Có giá chào thấp nhất sau sửa lỗi, hiệu chỉnh sai lệch và không vượt giá gói thầu.

Mục 12. Thông báo kết quả chào giá

- Bên mời thầu thông báo kết quả chào giá bằng văn bản cho tất cả các Nhà thầu tham gia nộp HSCG sau khi có quyết định phê duyệt kết quả chào giá. Đối với Nhà thầu trúng thầu phải ghi rõ thời gian, địa điểm tiến hành thương thảo, hoàn thiện hợp đồng.

Mục 13. Thương thảo, hoàn thiện và ký kết hợp đồng

- Bên mời thầu tiến hành thương thảo, hoàn thiện hợp đồng với Nhà thầu trúng thầu để chủ đầu tư ký kết hợp đồng.

Mục 14. Kiến nghị

Nhà thầu có quyền kiến nghị về kết quả chào hàng và những vấn đề liên quan trong quá trình tham gia chào giá cạnh tranh khi thấy quyền, lợi ích của mình bị ảnh hưởng, nhà thầu có quyền:

a) Kiến nghị với bên mời thầu, chủ đầu tư, người có thẩm quyền về các vấn đề trong quá trình lựa chọn Nhà thầu, Nhà đầu tư; về kết quả lựa chọn Nhà thầu, Nhà đầu tư theo quy trình giải quyết kiến nghị quy định.

b) Nhà thầu được gửi văn bản kiến nghị đến Chủ đầu tư đối với dự án; bên mời thầu đối với mua sắm thường xuyên, mua sắm tập trung từ khi xảy ra sự việc đến trước khi có thông báo kết quả lựa chọn Nhà thầu.

b) Chủ đầu tư, bên mời thầu phải có văn bản giải quyết kiến nghị gửi đến Nhà thầu trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được văn bản kiến nghị của Nhà thầu.

Mục 15. Xử lý vi phạm

- Trường hợp nhà thầu có các hành vi vi phạm pháp luật về đấu thầu thì tùy theo mức độ vi phạm sẽ bị xử lý căn cứ theo các quy định pháp luật khác liên quan.

Mục 16. Các tài liệu kèm theo

- Xem bản vẽ kèm theo
- Báo cáo kết quả khảo sát địa chất kèm theo.

C. BIỂU MẪU

Mẫu số 1

ĐƠN CHÀO GIÁ

_____, ngày _____ tháng _____ năm _____

Kính gửi: _____ *[Ghi tên bên mời thầu]*
(sau đây gọi là bên mời thầu)

Sau khi nghiên cứu hồ sơ yêu cầu chào giá cạnh tranh và văn bản sửa đổi hồ sơ yêu cầu chào giá cạnh tranh số _____ *[Ghi số, ngày của văn bản sửa đổi, nếu có]* mà chúng tôi đã nhận được, chúng tôi, _____ *[Ghi tên nhà thầu]*, cam kết thực hiện gói thầu _____ *[Ghi tên gói thầu]* theo đúng yêu cầu của hồ sơ yêu cầu với tổng số tiền là _____ *[Ghi giá trị bằng số, bằng chữ]* cùng với biểu giá kèm theo, thi công trong thời gian _____ *[Ghi tổng thời gian để thi công hoàn thành gói thầu]*.

Nếu hồ sơ chào giá của chúng tôi được chấp nhận, chúng tôi cam kết cung cấp hàng hóa theo đúng các điều khoản được thỏa thuận trong hợp đồng.

Hồ sơ chào giá này có hiệu lực trong thời gian _____ ngày *[Ghi số ngày]*, kể từ ____ giờ, ngày _____ tháng _____ năm _____ *[Ghi thời điểm hết hạn nộp hồ sơ chào giá]*.

Đại diện hợp pháp của nhà thầu(1)

[Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]

Ghi chú:

(1) Trường hợp đại diện theo pháp luật của nhà thầu ủy quyền cho cấp dưới ký đơn chào giá thì phải gửi kèm theo Giấy ủy quyền theo Mẫu số 2 Phần này. Trường hợp tại Điều lệ công ty, Quyết định thành lập chi nhánh hoặc tại các tài liệu khác liên quan có phân công trách nhiệm cho cấp dưới ký đơn chào giá thì phải gửi kèm theo bản chụp các văn bản, tài liệu này (không cần lập Giấy ủy quyền theo Mẫu số 2 Phần này). Trước khi ký kết hợp đồng, nhà thầu trúng thầu phải trình chủ đầu tư bản chụp được chứng thực của các văn bản, tài liệu này. Trường hợp phát hiện thông tin kê khai ban đầu là không chính xác thì nhà thầu bị coi là vi phạm khoản 2 Điều 12 của Luật Đấu thầu và bị xử lý theo quy định tại Mục 15 Phần A của HSYC này.

Mẫu số 2

GIẤY ỦY QUYỀN[1]

Hôm nay, ngày ____ tháng ____ năm ____, tại ____

Tôi là____*[Ghi tên, số CMND hoặc số hộ chiếu, chức danh của người đại diện theo pháp luật của nhà thầu]*, là người đại diện theo pháp luật của ____ *[Ghi tên nhà thầu]* có địa chỉ tại____ *[Ghi địa chỉ của nhà thầu]* bằng văn bản này ủy quyền cho____ *[Ghi tên, số CMND hoặc số hộ chiếu, chức danh của người được ủy quyền]* thực hiện các công việc sau đây trong quá trình tham gia chào giá cạnh tranh gói thầu____ *[Ghi tên gói thầu]* thuộc dự án____ *[Ghi tên dự án]* do____ *[Ghi tên bên mời thầu]* tổ chức:

[-Ký đơn chào giá;

- Ký thỏa thuận liên danh (nếu có);

- Ký các văn bản, tài liệu để giao dịch với bên mời thầu trong quá trình tham gia chào hàng cạnh tranh, kể cả văn bản giải trình, làm rõ HSCG;

- Tham gia quá trình thương thảo, hoàn thiện hợp đồng;

- Ký kết hợp đồng với chủ đầu tư nếu trúng thầu.] [2]

Người được ủy quyền nêu trên chỉ thực hiện các công việc trong phạm vi ủy quyền với tư cách là đại diện hợp pháp của____ *[Ghi tên nhà thầu]*. ____ *[Ghi tên nhà thầu]* chịu trách nhiệm hoàn toàn về những công việc do ____ *[Ghi tên người được ủy quyền]* thực hiện trong phạm vi ủy quyền.

Giấy ủy quyền có hiệu lực kể từ ngày ____ đến ngày ____[3]. Giấy ủy quyền này được lập thành ____ bản có giá trị pháp lý như nhau, người ủy quyền giữ ____ bản, người được ủy quyền giữ ____ bản.

Người được ủy quyền	**Người ủy quyền**
[Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu (nếu có)]	*[Ghi tên người đại diện theo pháp luật của nhà thầu, chức danh, ký tên và đóng dấu]*

Ghi chú:

(1) Trường hợp ủy quyền thì bản gốc giấy ủy quyền phải được gửi cho bên mời thầu cùng với đơn chào giá theo quy định tại Mục 5 Phần A. Việc ủy quyền của người đại diện theo pháp luật của nhà thầu cho cấp phó, cấp dưới, giám đốc chi nhánh, người đứng đầu văn phòng đại diện của nhà thầu để thay mặt cho người đại diện theo pháp luật của nhà thầu thực hiện một hoặc các nội dung công việc nêu trên đây. Việc sử dụng con dấu trong trường hợp được ủy quyền có thể là dấu của nhà thầu hoặc dấu của đơn vị mà cá nhân liên quan được ủy quyền. Người được ủy quyền không được tiếp tục ủy quyền cho người khác.

(2) Phạm vi ủy quyền do người ủy quyền quyết định, bao gồm một hoặc nhiều công việc nêu trên.

(3) Ghi ngày có hiệu lực và ngày hết hiệu lực của giấy ủy quyền phù hợp với quá trình tham gia chào hàng cạnh tranh.

Mẫu số 3

BIỂU GIÁ CHÀO

TT	Hạng mục	Đơn vị tính	Khối lượng	Đơn giá (VNĐ)	Thành tiền (VND)
1	2	3	4	5	(6) =(4) x (5)
I	**Sản xuất và vận chuyển**			**Bao gồm cả chi phí sản xuất, vận chuyển cọc đến công trường theo yêu cầu của thiết kế)**	
1					.....
2					
...					
II	**Thi công ép cọc**			**(Bao gồm cả chi phí thiết bị, cẩu hạ cọc xuống, điện thi công, lắp đặt, thi công ép, vệ sinh, hoàn thiện tại công trình theo yêu cầu của thiết kế)**	
1					.....
2					.....
...					.....
Cộng					.....
Thuế					.....
Tổng cộng					.....

Đại diện hợp pháp của nhà thầu

[Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]

THƯ BẢO LÃNH HOÀN TRẢ TIỀN ỨNG TRƯỚC
Số: .....

Kính gửi:.....

Địa chỉ: ..... *(ghi tên, địa chỉ đăng ký của Bên nhận bảo lãnh)*

Căn cứ các điều khoản, điều kiện của Hợp đồng .....*(ghi tên hợp đồng)*số..... ngày ...../...../.....(*sau đây gọi là "Hợp đồng"*) giữa .....*(ghi tên Bên nhận bảo lãnh)* (*sau đây gọi là "Chủ đầu tư"*) và khách hàng của chúng tôi là ..... *(ghi tên đăng ký của Bên được bảo lãnh)* (*sau đây gọi là "Nhà thầu*").**

Theo đề nghị của Nhà thầu, Chúng tôi - Ngân hàng ……(ghi tên Ngân hàng) có trụ sở đăng ký tại:.....(***sau đây gọi là "Ngân hàng"***) đồng ý cấp cho Nhà thầu Thư bảo lãnh này và cam kết thanh toán vô điều kiện không hủy ngang và không yêu cầu Nhà thầu phải xem xét trước sẽ trả cho Chủ đầu tư một khoản tiền tối đa là: ..... *(ghi số tiền bảo lãnh)* bằng chữ:..... ..... sau khi nhận được:

(i) Yêu cầu đầu tiên bằng văn bản của Chủ đầu tư (do người đại diện có thẩm quyền ký) ghi rõ Nhà thầu đã không thực hiện đúng điều khoản ..... *(ghi số điều khoản tiền ứng trước của Hợp đồng)* của Hợp đồng;

(ii) Bản gốc Thư bảo lãnh này;

Trách nhiệm của Ngân hàng theo Thư bảo lãnh này chỉ giới hạn tối đa trong số tiền ..... *(ghi số tiền bảo lãnh)* và trách nhiệm này sẽ giảm dần tương ứng với trách nhiệm Nhà thầu đã thực hiện và bảo lãnh Ngân hàng đã được thực hiện (nếu có).

Thư bảo lãnh này có hiệu lực kể từ ngày phát hành đến hết ngày …… *(..... ngày kể từ ngày phát hành)* và/ hoặc đến khi Chủ đầu tư thu hồi hết giá trị tạm ứng hợp đồng, tùy theo thời điểm nào đến sau.

Mọi yêu cầu thanh toán của Chủ đầu tư liên quan đến Thư bảo lãnh này phải được gửi đến trụ sở của Ngân hàng trong thời gian Thư bảo lãnh còn hiệu lực và trong thời gian làm việc của Ngân hàng.

Thư bảo lãnh này được điều chỉnh và giải thích theo pháp luật Việt Nam. Mọi tranh chấp liên quan đến Thư bảo lãnh này sẽ được đưa ra Toà án có thẩm quyền để giải quyết.

Thư bảo lãnh này được lập thành 01 bản duy nhất và không có giá trị chuyển nhượng. Mọi yêu cầu thực hiện nghĩa vụ bảo lãnh phải xuất trình được bản gốc Thư bảo lãnh này.

ĐẠI DIỆN NGÂN HÀNG

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

THƯ BẢO LÃNH THỰC HIỆN HỢP ĐỒNG
Số: .....

Kính gửi :.....

Địa chỉ: ..... *(ghi tên, địa chỉ đăng ký của Bên nhận bảo lãnh)*

Căn cứ các điều khoản, điều kiện của Hợp đồng .....*(ghi tên hợp đồng)*số..... **ngày ...../...../.....**(*sau đây gọi là "Hợp đồng"*) **giữa .....*(ghi tên Bên nhận bảo lãnh)* (*sau đây gọi là "Chủ đầu tư"*) và khách hàng của chúng tôi là ..... *(ghi tên đăng ký của Bên được bảo lãnh)* (*sau đây gọi là "Nhà thầu*").**

Theo đề nghị của Nhà thầu, Chúng tôi - Ngân hàng .....(ghi tên Ngân hàng) có trụ sở đăng ký tại:.....(***sau đây gọi là "Ngân hàng"***) đồng ý cấp cho Nhà thầu Thư bảo lãnh này và cam kết thanh toán vô điều kiện không hủy ngang và không yêu cầu Nhà thầu phải xem xét trước sẽ trả cho Chủ đầu tư một khoản tiền tối đa là: ..... *(ghi số tiền bảo lãnh)* bằng chữ:..... ..... sau khi nhận được:

(i) Yêu cầu đòi tiền đầu tiên bằng văn bản của Chủ đầu tư (do người đại diện có thẩm quyền ký) ghi rõ nghĩa vụ mà Nhà thầu đã không thực hiện đúng theo quy định trong Hợp đồng;

(ii) Bản gốc Thư bảo lãnh này;

Trách nhiệm của Chúng tôi theo Thư bảo lãnh này chỉ giới hạn tối đa trong số tiền ..... *(ghi số tiền bảo lãnh)* và trách nhiệm này sẽ giảm dần tương ứng với trách nhiệm Nhà thầu đã thực hiện và bảo lãnh Ngân hàng đã được thực hiện (nếu có).

Thư bảo lãnh này có hiệu lực từ ngày ...../..... /..... đến hết ngày ...../...../..... *(..... ngày kể từ ngày phát hành)* và/hoặc đến khi Nhà thầu bàn giao, đưa vào sử dụng, tùy theo điều kiện nào đến sau.

Mọi yêu cầu thanh toán của Chủ đầu tư liên quan đến Thư bảo lãnh này phải được gửi đến trụ sở của Ngân hàng trong thời gian Thư bảo lãnh còn hiệu lực và trong thời gian làm việc của Ngân hàng.

Thư bảo lãnh này được điều chỉnh và giải thích theo pháp luật Việt Nam. Mọi tranh chấp liên quan đến Thư bảo lãnh này sẽ được đưa ra Toà án có thẩm quyền để giải quyết.

Thư bảo lãnh này được lập thành 01 bản duy nhất và không có giá trị chuyển nhượng. Mọi yêu cầu thực hiện nghĩa vụ bảo lãnh phải xuất trình được bản gốc Thư bảo lãnh này.

ĐẠI DIỆN NGÂN HÀNG

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

THƯ BẢO LÃNH BẢO HÀNH
Số:.....

Kính gửi:.....

Địa chỉ: ..... *(ghi địa chỉ đăng ký của Bên nhận bảo lãnh)*

Căn cứ các điều khoản, điều kiện của Hợp đồng .....số ..... ngày ...../...../..... ***(sau đây gọi là "Hợp đồng")*** giữa ..... *(ghi tên Bên nhận bảo lãnh)* ***(sau đây gọi là "Chủ đầu tư"*** và ..... *(ghi tên đăng ký của Bên được bảo lãnh)* có trụ sở đăng ký tại ..... *(ghi địa chỉ đăng ký của Bên được bảo lãnh)****(sau đây gọi là "Nhà thầu")***.

Theo đề nghị của Nhà thầu, Chúng tôi - Ngân hàng .....(ghi tên Ngân hàng) có trụ sở đăng ký tại:.....***(sau đây gọi là "Ngân hàng")*** đồng ý cấp cho Nhà thầu Thư bảo lãnh này và cam kết thanh toán vô điều kiện không hủy ngang và không yêu cầu Nhà thầu phải xem xét trước sẽ trả cho Chủ đầu tư một khoản tiền tối đa là: ..... *(ghi số tiền bảo lãnh)* bằng chữ:..... ..... sau khi nhận được:

(i) Yêu cầu đòi tiền bằng văn bản của Chủ đầu tư (do người đại diện có thẩm quyền ký) ghi rõ nghĩa vụ mà Nhà thầu đã không thực hiện đúng nghĩa vụ bảo hành theo điều khoản ..... *(ghi số điều khoản bảo hành của Hợp đồng)* của Hợp đồng;

(ii) Bản gốc Thư bảo lãnh này;

Trách nhiệm của Ngân hàng theo Thư bảo lãnh này chỉ giới hạn tối đa trong số tiền ..... *(ghi số tiền bảo lãnh)* và trách nhiệm này sẽ giảm dần tương ứng với trách nhiệm của Nhà thầu đã thực hiện và bảo lãnh Ngân hàng đã được thực hiện (nếu có).

Thư bảo lãnh này có hiệu lực kể từ ngày ...../...../..... đến hết ngày ...../...../.....

Mọi yêu cầu thanh toán của Chủ đầu tư liên quan đến Thư bảo lãnh này phải được gửi đến trụ sở của Ngân hàng trong thời gian Thư bảo lãnh còn hiệu lực và trong thời gian làm việc của Ngân hàng.

Thư bảo lãnh này được điều chỉnh và giải thích theo pháp luật Việt Nam. Mọi tranh chấp liên quan đến Thư bảo lãnh này sẽ được đưa ra Toà án có thẩm quyền để giải quyết.

Thư bảo lãnh này được lập thành 01 bản duy nhất và không có giá trị chuyển nhượng. Mọi yêu cầu thực hiện nghĩa vụ bảo lãnh phải xuất trình được bản gốc Thư bảo lãnh này.

ĐẠI DIỆN NGÂN HÀNG
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

CẤU TẠO CỌC D600 (ĐOẠN C1)

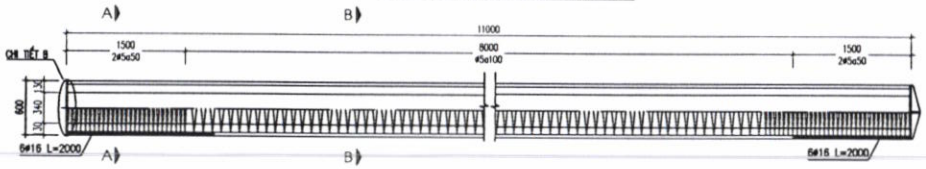

CẤU TẠO CỌC D600 (ĐOẠN C2)

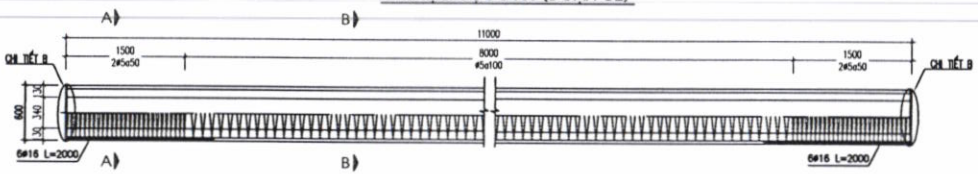

SƠ ĐỒ CỌC D600 ÉP THỬ
(SỐ LƯỢNG DỰ KIẾN 8 CỌC)

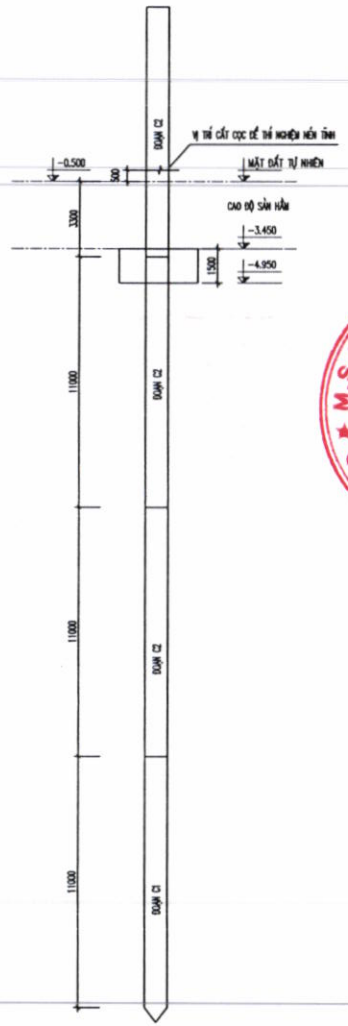

GHI CHÚ:

- GIÁ THIẾT CAO ĐỘ HIỆN TRẠNG TRUNG BÌNH TƯỜNG ĐƯỜNG CỐT −0.500
- SAU KHI CÓ KẾT QUẢ ÉP THỬ PHẢI BÁO CHO TƯ VẤN THIẾT KẾ ĐỂ ĐIỀU CHỈNH CỌC TRƯỚC KHI THI CÔNG CỌC ĐẠI TRÀ.

GHI CHÚ ĐỊA CHẤT:

- THEO KẾT QUẢ KHẢO SÁT ĐỊA CHẤT SƠ BỘ, MŨI CỌC DỰ KIẾN TỰA VÀO LỚP CÁT, CÁT PHA MÀU XÁM XANH, XÁM VÀNG, TRẠNG THÁI CHẶT, ĐỒI CHỖ XEN KẸP SÉT PHA, CUỘI SỎI, CÁT SẠN. Nspt =29->35. CHIỀU SÂU PHÂN BỐ TỪ 30.5->40M.

MẶT CẮT A-A

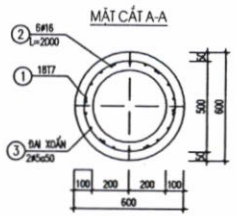

MẶT CẮT B-B

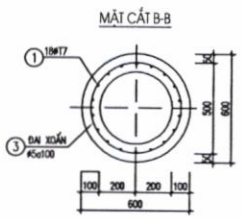

CHI TIẾT B

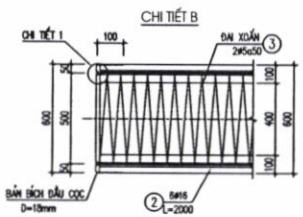

CHI TIẾT 1

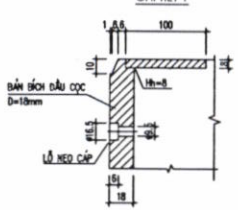

XỬ LÝ ĐẦU CỌC TRƯỚC KHI NÉN TĨNH

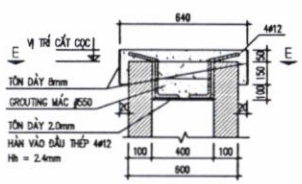

CHI TIẾT MẶT BÍCH ĐẦU CỌC

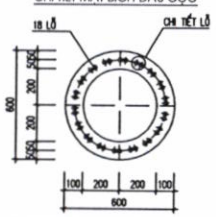

CHI TIẾT LỖ

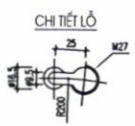

CHI TIẾT MŨI CỌC

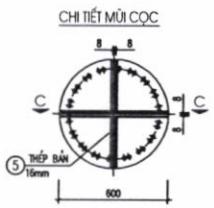

C-C

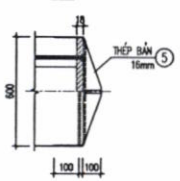

E-E

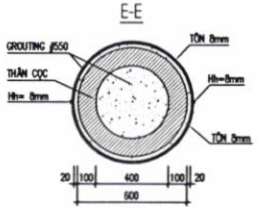

QUY TRÌNH XỬ LÝ:

1- CẮT PHẲNG ĐẦU CỌC
2- GIA CÔNG ĐAI THÉP DÀY 8mm
3- ĐẶT BẢN THÉP BỊT ĐẦU CỌC
4- ĐỔ LẠI ĐẦU CỌC BẰNG VỮA GROUTING, LÀM PHẲNG BỀ MẶT

CHI TIẾT NỐI CỌC

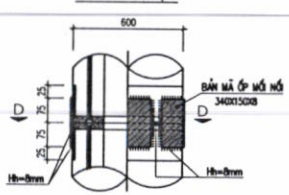

D-D

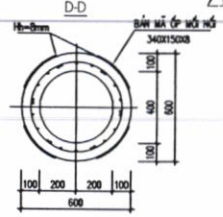

QUY TRÌNH HÀN NỐI CỌC:

1- HÀN LẦN 1:
HÀN CỐ ĐỊNH TOÀN BỘ THEO CHU VI BÍCH ĐẦU CỌC, CHIỀU CAO HÀN Hh=8mm.
2- HÀN LẦN 2:
SỬ DỤNG BẢN ÉP ĐÃ UỐN CONG THEO BỀ MẶT CỌC, ỐP VÀ HÀN VÀO MẶT BÍCH ĐẦU CỌC, HÀN HẾT CHIỀU DÀI TIẾP XÚC, CHIỀU CAO ĐƯỜNG HÀN Hh=8mm.

CHI TIẾT LIÊN KẾT ĐẦU CỌC VỚI ĐÀI CỌC

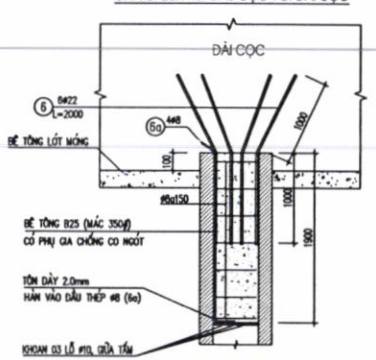

GHI CHÚ:

1- CỌC TRÒN BTCT CƯỜNG ĐỘ ĐẶC TRƯNG f'c=60MPA (MẪU LĂNG TRỤ 15X30), CỌC ỨNG LỰC TRƯỚC ĐƯỜNG KÍNH 600mm,
2. CỐT THÉP
- THÉP CHỦ Rb=14200KG/cm2 – THÉP ĐAI Rb = 6000 kG/cm2
- JIS G3137, JIS G3117, JIS G3112 (TEST: JIS Z2241)
3- SỨC CHỊU TẢI CỦA CỌC THEO VẬT LIỆU:
- TẢI TRỌNG TỐI ĐA (DRIVING MAX LOAD – DL) Pd=650T
- TẢI TRỌNG LÀM VIỆC DÀI HẠN (ALLOWABLE SERVICE LOAD) Pd=252T
- MÔ MEN CHỐNG NỨT: 17T/m
4- SỨC CHỊU TẢI CỦA CỌC THEO ĐẤT NỀN LÀ 250T
5- TRUYỀN LỰC TỪ CỘT VÀO BÊ TÔNG KHI BÊ TÔNG ĐẠT 380Kg/cm2
6- CUE HÀN DÙNG LOẠI E42 HOẶC TƯƠNG ĐƯƠNG, ĐƯỜNG HÀN PHẢI ĐỀU KHÔNG RẠN NỨT VÀ KHÔNG CÓ SỈ
7- LỰC ÉP NHỎ NHẤT BẰNG 550T, LỰC ÉP LỚN NHẤT BẰNG 650T.
8- TẢI TRỌNG THÍ NGHIỆM NÉN TĨNH: 550T.

SỬA ĐỔI - REVISION:

LẦN NO.	NGÀY DATE	NỘI DUNG - CONTENT

DỰ ÁN - PROJECT:

CÔNG TRÌNH HỖN HỢP THỊNH PHÁT GIAI ĐOẠN 1

ĐỊA ĐIỂM - LOCATION:
LÔ ĐẤT CTR-1, CTR-2 KHU ĐÔ THỊ ĐÔNG HƯƠNG TP THANH HÓA

CHỦ ĐẦU TƯ - OWNER:
CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN XUÂN MAI - THANH HÓA

ĐƠN VỊ THIẾT KẾ - CONSULTANT:
CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN THIẾT KẾ XUÂN MAI
XUÂN MAI CORP ISO 9001:2008
ĐỊA CHỈ - ADD:
9th Floor, 29T3 Building - Hoa Binh Complex, Tran Duy Hung Street, Trung Hoa Ward, Cau Giay District, Ha Noi
TEL: (+84-04) 6251 1575 - FAX: (+84-04) 6251 0720
Website: www.xuanmai.vn
Email: info@xuanmai.vn

GIÁM ĐỐC - DIRECTOR:
NGUYỄN TRUNG KIÊN

P.GĐ PHỤ TRÁCH - VICE-DIRECTOR:
KS. NGUYỄN XUÂN HÒA

TRƯỞNG PHÒNG - CHIEF OF DEPT:
KS. NGUYỄN CAO TRUNG

CHỦ NHIỆM THIẾT KẾ - PROJECT MANAGER:
KTS. NGUYỄN LÂM TÙNG

CHỦ TRÌ KẾT CẤU - MAIN DESIGNER:
KS. NGUYỄN XUÂN HÒA

THIẾT KẾ / VẼ - DESIGN/DRAWING

QLKT - TECHNICAL MANAGER
KS. LAI THỊ LỤA

HỒ SƠ THIẾT KẾ - DESIGN STATUS:
THIẾT KẾ CƠ SỞ

PHẦN - PART:
KẾT CẤU

TÊN BẢN VẼ - DRAWING TITLE:
CẤU TẠO CỌC ÉP D600 (CỌC THÍ NGHIỆM)

TỶ LỆ - SCALE	VERSION	HOÀN THÀNH - ISSUE DATE:
	0	12/2017

MÃ DỰ ÁN - PROJECT CODE:	SỐ HIỆU BẢN VẼ - DWG NO.
XMT-1744B	KC-CT1-04

CẤU TẠO CỌC D600 (ĐOẠN C1)

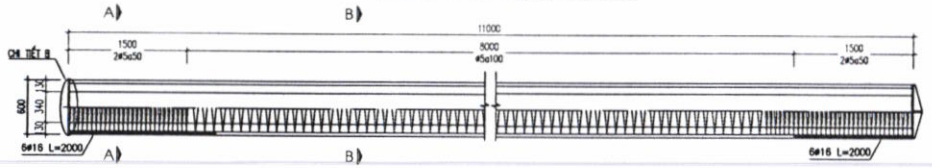

CẤU TẠO CỌC D600 (ĐOẠN C2)

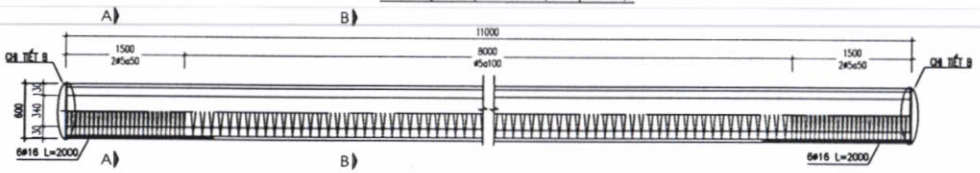

SƠ ĐỒ CỌC D600 ĐẠI TRÀ

(SỐ LƯỢNG DỰ KIẾN 731 CỌC)

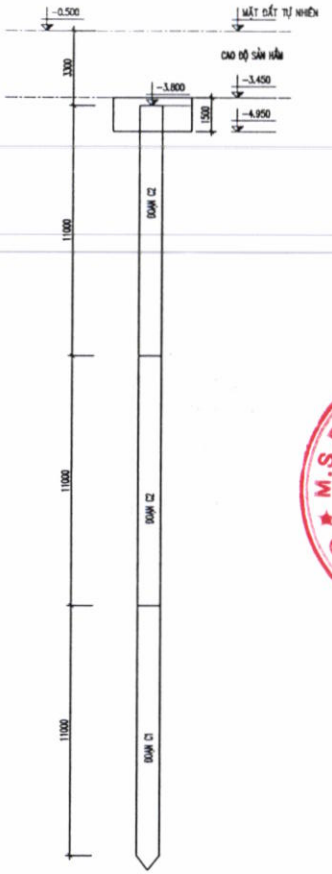

MẶT CẮT A-A

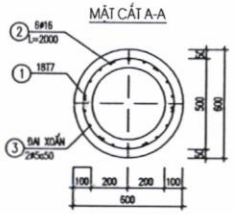

MẶT CẮT B-B

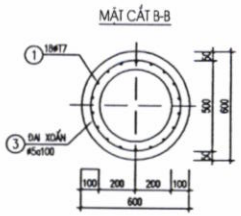

CHI TIẾT B

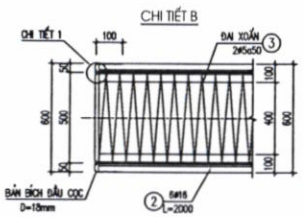

CHI TIẾT 1

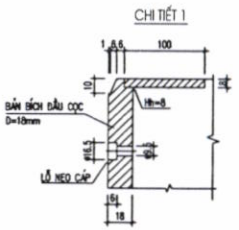

CHI TIẾT MẶT BÍCH ĐẦU CỌC

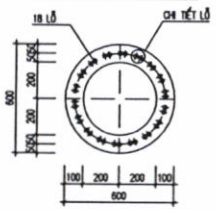

CHI TIẾT LỖ

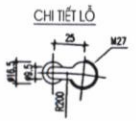

CHI TIẾT MŨI CỌC

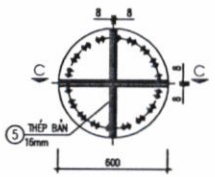

C-C

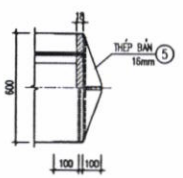

CHI TIẾT NỐI CỌC

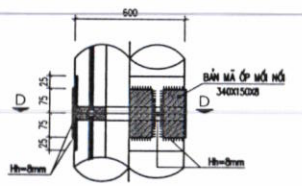

D-D

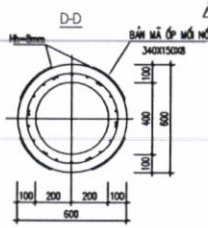

CHI TIẾT LIÊN KẾT ĐẦU CỌC VỚI ĐÀI CỌC

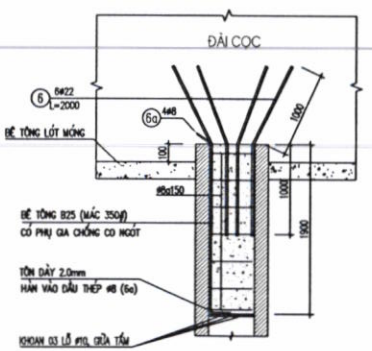

QUY TRÌNH HÀN NỐI CỌC:

1- HÀN LẦN 1:
HÀN ĐỐI ĐẦU TOÀN BỘ THEO CHU VI BÍCH ĐẦU CỌC, CHIỀU CAO HÀN Hh=8mm.

2- HÀN LẦN 2:
SỬ DỤNG BẢN ÉP ĐÃ UỐN CONG THEO BỀ MẶT CỌC, ÉP VÀ HÀN VÀO MẶT BÍCH ĐẦU CỌC, HÀN HẾT CHIỀU DÀI TIẾP XÚC, CHIỀU CAO ĐƯỜNG HÀN Hh=8mm.

QUY TRÌNH XỬ LÝ:

1- CẮT PHẲNG ĐẦU CỌC
2- GIA CÔNG ĐAI THÉP DÀY 8mm
3- ĐẶT BẢN THÉP BỊT ĐẦU CỌC
4- ĐỔ LẠI ĐẦU CỌC BẰNG VỮA GROUTING, LÀM PHẲNG BỀ MẶT

GHI CHÚ:

1- CỌC TRÒN BTCT CƯỜNG ĐỘ ĐẶC TRƯNG F'c=60MPA (MẪU LĂNG TRỤ 15X30), CỌC ỦNG LỰC TRƯỚC ĐƯỜNG KÍNH 600mm,
2. CỐT THÉP
- THÉP CHỦ Rb=14200KG/cm2 - THÉP ĐAI Rb = 6000 KG/cm2
- JIS G3137, JIS G3117, JIS G3112 (TEST: JIS Z2241)
3- SỨC CHỊU TẢI CỦA CỌC THEO VẬT LIỆU:
- TẢI TRỌNG TỐI ĐA (DRIVING MAX LOAD - DL) Pd=650T
- TẢI TRỌNG LÀM VIỆC DÀI HẠN (ALLOWABLE SERVICE LOAD) Pd=252T
- MÔ MEN CHỐNG NỨT: 17T/m
4- SỨC CHỊU TẢI CỦA CỌC THEO ĐẤT NỀN LÀ 250T
5- TRUYỀN LỰC TỪ CỌC VÀO BÊ TÔNG 104 BÊ TÔNG ĐẠT 380Kg/cm2
6- QUE HÀN DÙNG LOẠI E42 HOẶC TƯƠNG ĐƯƠNG, ĐƯỜNG HÀN PHẢI ĐỀU KHÔNG RẠN NỨT VÀ KHÔNG CÓ SỈ
7- LỰC ÉP NHỎ NHẤT BẰNG 550T, LỰC ÉP LỚN NHẤT BẰNG 650T.

GHI CHÚ:

- CAO ĐỘ THIẾT KẾ ĐỘ HIỆN TRẠNG TRUNG BÌNH TƯƠNG ĐƯƠNG CỐT -0.500
- SAU KHI CÓ KẾT QUẢ ÉP THỬ PHẢI BÁO CHO TƯ VẤN THIẾT KẾ ĐỂ ĐIỀU CHỈNH CỌC TRƯỚC KHI THI CÔNG CỌC ĐẠI TRÀ.

GHI CHÚ ĐỊA CHẤT:

- THEO KẾT QUẢ KHẢO SÁT ĐỊA CHẤT SƠ BỘ, MŨI CỌC DỰ KIẾN TỰA VÀO LỚP CÁT, CÁT PHA MÀU XÁM XANH, XÁM VÀNG, TRẠNG THÁI CHẶT, ĐỜI CHỖ XEN KẸP SÉT PHA, CUỘI SỎI, CÁT SẠN. Nspt =29->35. CHIỀU SÂU PHÂN BỐ TỪ 30.5->40M.

SỬA ĐỔI - REVISION:

LẦN NO.	NGÀY DATE	NỘI DUNG - CONTENT

DỰ ÁN - PROJECT:

CÔNG TRÌNH HỖN HỢP THỊNH PHÁT GIAI ĐOẠN 1

ĐỊA ĐIỂM - LOCATION:
LÔ ĐẤT CTH-1, CTH-2 KHU ĐÔ THỊ ĐÔNG HƯƠNG - TP THANH HÓA

CHỦ ĐẦU TƯ - OWNER:

CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN XUÂN MAI - THANH HÓA

ĐƠN VỊ THIẾT KẾ - DESIGN UNIT:

CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN THIẾT KẾ XUÂN MAI

M.S.D.N:0500... C.T.C.P. CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ ... XUÂN MAI CORP ISO 9001:2008 Q. HÀ ĐÔNG

GIÁM ĐỐC - DIRECTOR:

NGUYỄN TRUNG KIÊN

P.GIÁM ĐỐC - VICE-DIRECTOR:

KS. NGUYỄN XUÂN HÒA

TRƯỞNG PHÒNG - CHIEF OF DEPT:

KS. NGUYỄN CAO TRUNG

CHỦ NHIỆM THIẾT KẾ - PROJECT MANAGER:

KTS. NGUYỄN LÂM TÙNG

CHỦ TRÌ KẾT CẤU - MAIN DESIGNER:

KS. NGUYỄN XUÂN HÒA

THIẾT KẾ VẼ - DESIGN/DRAWING

QLKT - TECHNICAL MANAGER

KS. LAI THỊ LỤA

HỒ SƠ THIẾT KẾ - DESIGN STATUS:

THIẾT KẾ CƠ SỞ

PHẦN - PART:

KẾT CẤU

TÊN BẢN VẼ - DRAWING TITLE:

CẤU TẠO CỌC ÉP D600 (CỌC ĐẠI TRÀ)

TỶ LỆ - SCALE	VERSION	NGÀY THÁNG - ISSUE DATE
	0	12/2017

MÃ DỰ ÁN - PROJECT CODE	SỐ HIỆU BẢN VẼ - DWG NO
XMT-1744B	KC-CT1-04

CẤU TẠO CỌC D600 (ĐOẠN C1)

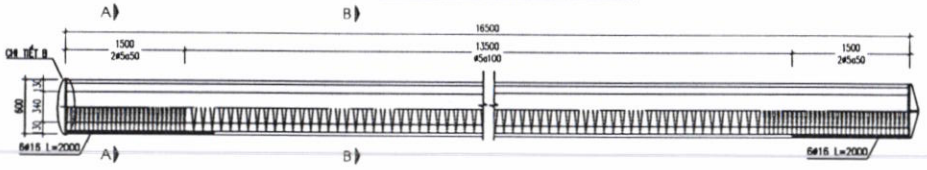

CẤU TẠO CỌC D600 (ĐOẠN C2)

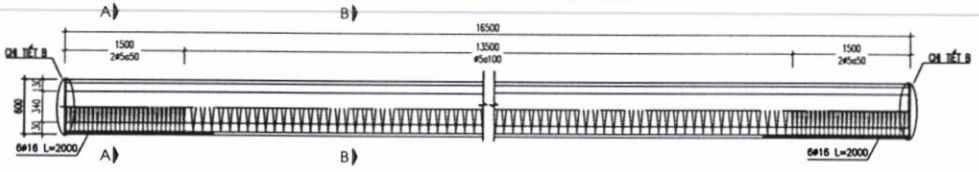

SƠ ĐỒ CỌC D600 ÉP THỬ
(SỐ LƯỢNG DỰ KIẾN 8 CỌC)

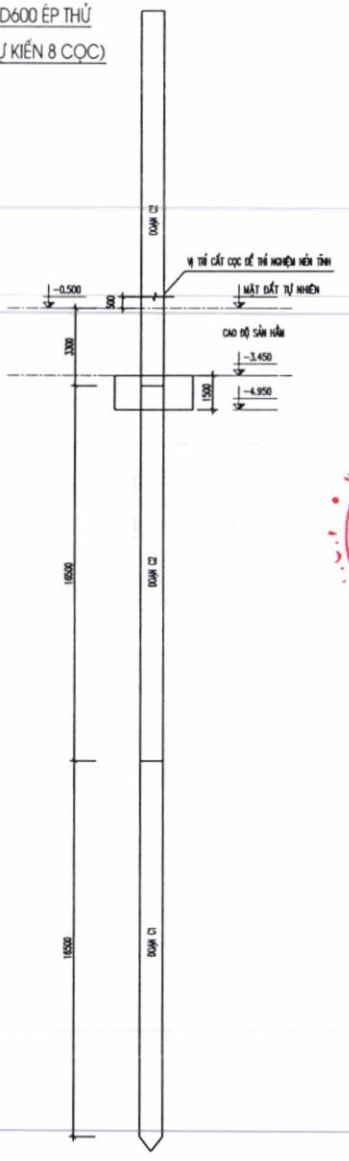

MẶT CẮT A-A

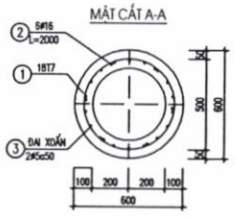

MẶT CẮT B-B

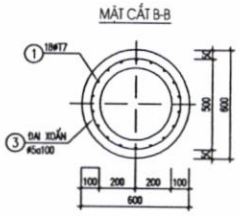

CHI TIẾT B

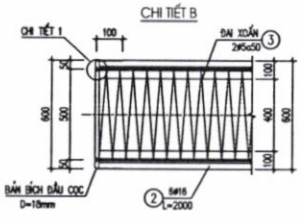

CHI TIẾT 1

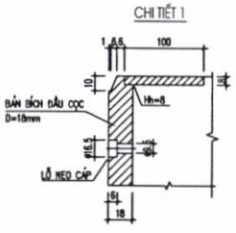

XỬ LÝ ĐẦU CỌC TRƯỚC KHI NÉN TĨNH

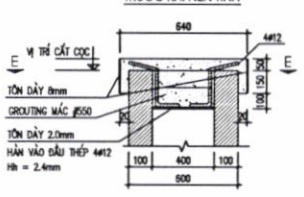

CHI TIẾT MẶT BÍCH ĐẦU CỌC

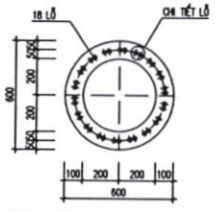

CHI TIẾT LỖ

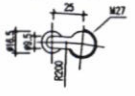

CHI TIẾT MŨI CỌC

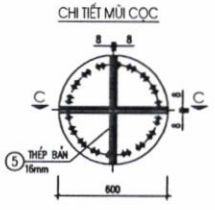

C-C

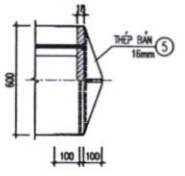

E-E

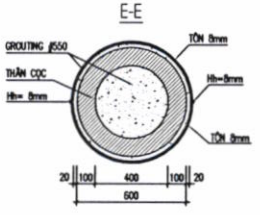

QUY TRÌNH XỬ LÝ:

1- CẮT PHẲNG ĐẦU CỌC
2- GIA CÔNG ĐAI THÉP DÀY 8mm
3- ĐẶT BẢN THÉP BỊT ĐẦU CỌC
4- ĐỔ LẠI ĐẦU CỌC BẰNG VỮA GROUTING, LÀM PHẲNG BỀ MẶT

CHI TIẾT NỐI CỌC

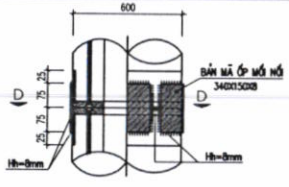

D-D

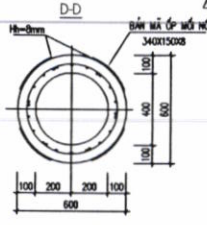

CHI TIẾT LIÊN KẾT ĐẦU CỌC VỚI ĐÀI CỌC

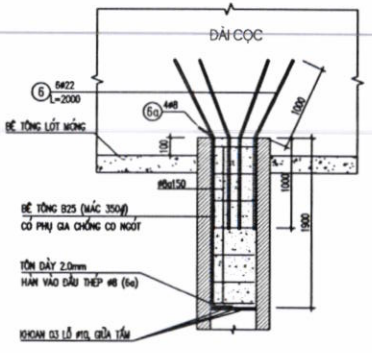

QUY TRÌNH HÀN NỐI CỌC:

1- HÀN LẦN 1:
HÀN ĐỐI ĐẦU TOÀN BỘ THEO CHU VI BÍCH ĐẦU CỌC, CHIỀU CAO HÀN Hh=8mm.
2- HÀN LẦN 2:
SỬ DỤNG BẢN ÉP ĐÃ UỐN CONG THEO BỀ MẶT CỌC, ÉP VÀ HÀN VÀO MẶT BÍCH ĐẦU CỌC, HÀN HẾT CHIỀU DÀI TIẾP XÚC, CHIỀU CAO ĐƯỜNG HÀN Hh=8mm.

GHI CHÚ:

1- CỌC TRÒN BTCT CƯỜNG ĐỘ ĐẶC TRƯNG F'c=60MPA (MẪU LĂNG TRỤ 15X30), CỌC ỨNG LỰC TRƯỚC ĐƯỜNG KÍNH 600mm,
2. CỐT THÉP
- THÉP CHỦ Rb=1420DAG/cm2 - THÉP ĐAI Rb = 6000 KG/cm2
- JIS G3137, JIS G3117, JIS G3112 (TEST: JIS Z2241)
3- SỨC CHỊU TẢI CỦA CỌC THEO VẬT LIỆU:
- TẢI TRỌNG TỐI ĐA (DRIVING MAX LOAD - DL) Pd=650T
- TẢI TRỌNG LÀM VIỆC DÀI HẠN (ALLOWABLE SERVICE LOAD) Pd=252T
- MÔ MEN CHỐNG NỨT: 17T/m
4- SỨC CHỊU TẢI CỦA CỌC THEO ĐẤT NỀN LÀ 250T
5- TRUYỀN LỰC TỪ CỌC VÀO BÊ TÔNG KHI BÊ TÔNG ĐẠT 380Kg/cm2
6- QUE HÀN DÙNG LOẠI E42 HOẶC TƯƠNG ĐƯƠNG, ĐƯỜNG HÀN PHẢI ĐỀU KHÔNG RẠN NỨT VÀ KHÔNG CÓ SỈ
7- LỰC ÉP NHỎ NHẤT BẰNG 550T, LỰC ÉP LỚN NHẤT BẰNG 650T.
8- TẢI TRỌNG THÍ NGHIỆM NÉN TĨNH: 550T.

GHI CHÚ:

- GIẢ THIẾT CAO ĐỘ HIỆN TRẠNG TRUNG BÌNH TƯƠNG ĐƯƠNG CỐT -0.500
- SAU KHI CÓ KẾT QUẢ ÉP THỬ PHẢI BÁO CHO TƯ VẤN THIẾT KẾ ĐỂ ĐIỀU CHỈNH CỌC TRƯỚC KHI THI CÔNG CỌC ĐẠI TRÀ.

GHI CHÚ ĐỊA CHẤT:

- THEO KẾT QUẢ KHẢO SÁT ĐỊA CHẤT SƠ BỘ, MŨI CỌC DỰ KIẾN TỰA VÀO LỚP CÁT, CÁT PHA MÀU XÁM XANH, XÁM VÀNG, TRẠNG THÁI CHẶT, ĐỖI CHỖ XEN KẸP SÉT PHA, CUỘI SỎI, CÁT SẠN. Nspt =29->35. CHIỀU SÂU PHẢN ĐỖ TỪ 30.5->40M.

SỬA ĐỔI - REVISION:

LẦN NO.	NGÀY DATE	NỘI DUNG - CONTENT

DỰ ÁN - PROJECT:

CÔNG TRÌNH HỖN HỢP THỊNH PHÁT GIAI ĐOẠN 1

ĐỊA ĐIỂM - LOCATION:
LÔ ĐẤT CT4-1; CT4-2 KHU ĐÔ THỊ BỒNG HƯƠNG - TP THANH HÓA

CHỦ ĐẦU TƯ - OWNER:
CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN XUÂN MAI - THANH HÓA

ĐƠN VỊ THIẾT KẾ - CONSULTANT:
CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN THIẾT KẾ XUÂN MAI

XUÂN MAI CORP ISO 9001:2008

ĐỊA CHỈ - ADD:
8th Floor, 28T2 Building, Hoa Xuan Urban Area, Nguyen Trai Str., Thanh Xuan Dist., Hanoi, Viet Nam
TEL: +84-04-5261 6720 FAX: +84-04-6251 0720
Email: info@xuanmai.vn
Website: www.xuanmai.vn

GIÁM ĐỐC - DIRECTOR:
NGUYỄN TRUNG KIÊN

P.GIÁM ĐỐC PHỤ TRÁCH - VICE-DIRECTOR:
KS. NGUYỄN XUÂN HÒA

TRƯỞNG PHÒNG - CHIEF OF DEPT:
KS. NGUYỄN CAO TRUNG

CHỦ NHIỆM THIẾT KẾ - PROJECT MANAGER:
KTS. NGUYỄN LÂM TÙNG

CHỦ TRÌ KẾT CẤU - MAIN DESIGNER:
KS. NGUYỄN XUÂN HÒA

THIẾT KẾ VẼ - DESIGN/DRAWING

QLKT - TECHNICAL MANAGER
KS. LAI THỊ LỤA

HỒ SƠ THIẾT KẾ - DESIGN STATUS:
THIẾT KẾ CƠ SỞ

PHẦN - PART:
KẾT CẤU

TÊN BẢN VẼ - DRAWING TITLE:
CẤU TẠO CỌC ÉP D600 (CỌC THÍ NGHIỆM)

TỶ LỆ - SCALE	VERSION	HOÀN THÀNH - ISSUE DATE:
	0	12/2017

MÃ DỰ ÁN - PROJECT CODE	SỐ HIỆU BẢN VẼ - DWG NO.
XMT-1744B	KC-CT1-04

CẤU TẠO CỌC D600 (ĐOẠN C1)

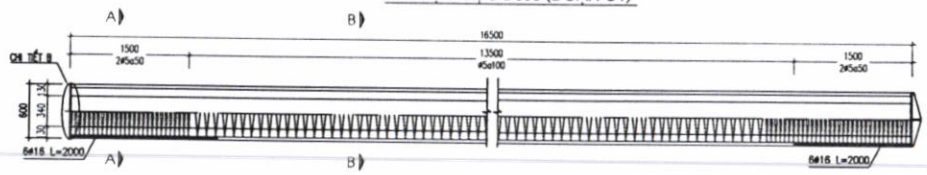

CẤU TẠO CỌC D600 (ĐOẠN C2)

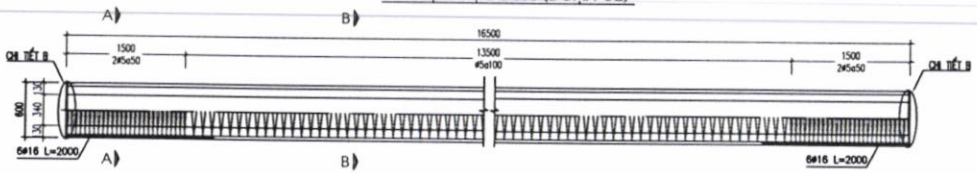

SƠ ĐỒ CỌC D600 ĐẠI TRÀ

(SỐ LƯỢNG DỰ KIẾN 731 CỌC)

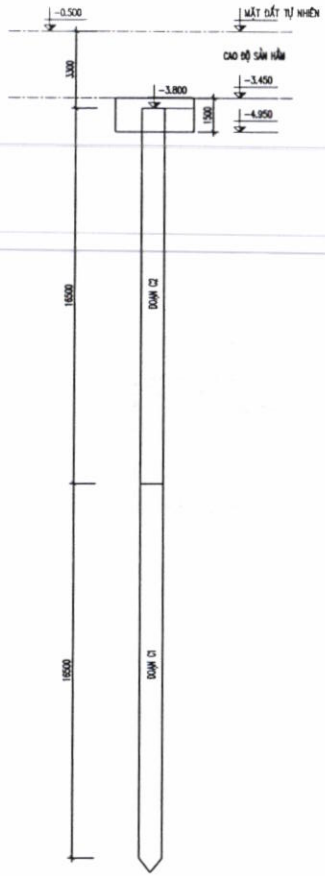

MẶT CẮT A-A

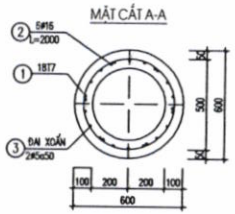

MẶT CẮT B-B

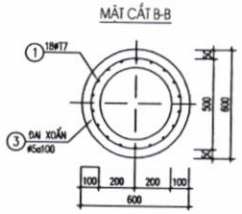

CHI TIẾT B

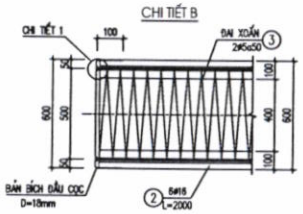

CHI TIẾT 1

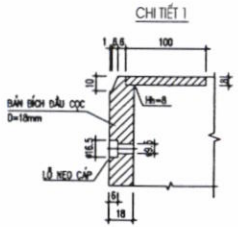

CHI TIẾT MẶT BÍCH ĐẦU CỌC

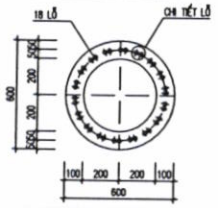

CHI TIẾT LỖ

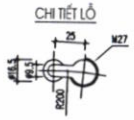

CHI TIẾT MŨI CỌC

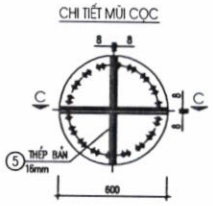

C-C

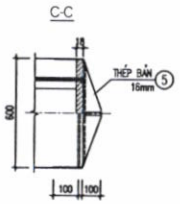

CHI TIẾT NỐI CỌC

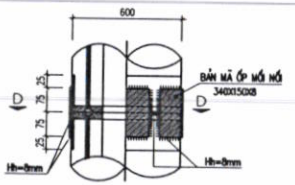

D-D

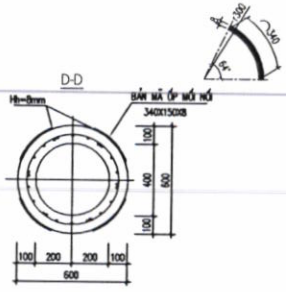

CHI TIẾT LIÊN KẾT ĐẦU CỌC VỚI ĐÀI CỌC

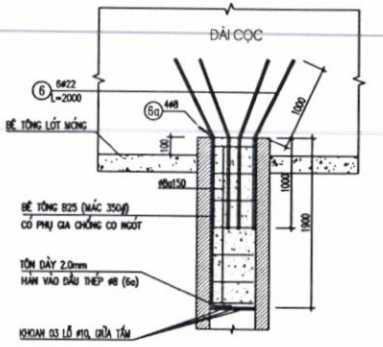

QUY TRÌNH HÀN NỐI CỌC:

1- HÀN LẦN 1:
HÀN ĐỐI ĐẦU TOÀN BỘ THEO CHU VI BÍCH ĐẦU CỌC, CHIỀU CAO HÀN Hb=8mm.

2- HÀN LẦN 2:
SỬ DỤNG BẢN ỐP ĐÃ UỐN CONG THEO BỀ MẶT CỌC, ỐP VÀ HÀN VÀO MẶT BÍCH ĐẦU CỌC, HÀN HẾT CHIỀU DÀI TIẾP XÚC, CHIỀU CAO ĐƯỜNG HÀN Hh=8mm.

QUY TRÌNH XỬ LÝ:

1- CẮT PHẲNG ĐẦU CỌC
2- GIA CÔNG ĐAI THÉP DÀY 8mm
3- ĐẶT BẢN THÉP BỊT ĐẦU CỌC
4- ĐỔ LẠI ĐẦU CỌC BẰNG VỮA GROUTING, LÀM PHẲNG BỀ MẶT

GHI CHÚ:

1- CỌC TRÒN BTCT CƯỜNG ĐỘ ĐẶC TRƯNG F'c=60MPA (MẪU LĂNG TRỤ 15X30), CỌC ỨNG LỰC TRƯỚC ĐƯỜNG KÍNH 600mm.
2. CỐT THÉP
- THÉP CHỦ Rb=14200KG/cm2 - THÉP ĐAI Rb = 8000 kG/cm2
- JIS G3137, JIS G3117, JIS G3112 (TEST: JIS Z2241)
3- SỨC CHỊU TẢI CỦA CỌC THEO VẬT LIỆU:
- TẢI TRỌNG TỐI ĐA (DRIVING MAX LOAD – DL) Pd=650T
- TẢI TRỌNG LÀM VIỆC DÀI HẠN (ALLOWABLE SERVICE LOAD) Pd=252T
- MÔ MEN CHỐNG MỨT: 17T/m
4- SỨC CHỊU TẢI CỦA CỌC THEO ĐẤT NỀN LÀ 250T
5- TRUYỀN LỰC TỪ CỌC VÀO BÊ TÔNG ĐÀI BÊ TÔNG ĐẠT 380Kg/cm2
6- QUE HÀN DÙNG LOẠI E42 HOẶC TƯƠNG ĐƯƠNG, ĐƯỜNG HÀN PHẢI ĐỀU KHÔNG RẠN NỨT VÀ KHÔNG CÓ SỈ
7- LỰC ÉP NHỎ NHẤT BẰNG 350T, LỰC ÉP LỚN NHẤT BẰNG 650T.

GHI CHÚ:

- GIẢ THIẾT CAO ĐỘ HIỆN TRẠNG TRUNG BÌNH TƯƠNG ĐƯƠNG CỐT -0.500
- SAU KHI CÓ KẾT QUẢ ÉP THỬ PHẢI BÁO CHO TƯ VẤN THIẾT KẾ ĐỂ ĐIỀU CHỈNH CỌC TRƯỚC KHI THI CÔNG CỌC ĐẠI TRÀ.

GHI CHÚ ĐỊA CHẤT:

- THEO KẾT QUẢ KHẢO SÁT ĐỊA CHẤT SƠ BỘ, MŨI CỌC DỰ KIẾN TỰA VÀO LỚP CÁT, CÁT PHA MÀU XÁM XANH, XÁM VÀNG, TRẠNG THÁI CHẶT, ĐÔI CHỖ XEN KẸP SÉT PHA, CUỘI SỎI, CÁT SẠN. Nspt =29->35. CHIỀU SÂU PHÂN BỐ TỪ 30.5->40M.

SỬA ĐỔI - REVISION:

LẦN THỨ NO.	NGÀY DATE	NỘI DUNG - CONTENT

DỰ ÁN - PROJECT:
CÔNG TRÌNH HỖN HỢP THỊNH PHÁT GIAI ĐOẠN 1

ĐỊA ĐIỂM - LOCATION:
LÔ ĐẤT CT4-1, CT4-2 KHU ĐÔ THỊ ĐÔNG HƯƠNG - TP THANH HÓA

CHỦ ĐẦU TƯ - OWNER:
CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN XUÂN MAI - THANH HÓA

ĐƠN VỊ THIẾT KẾ - CONSULTANT:
CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN THIẾT KẾ XUÂN MAI
XUAN MAI CORP
ISO 9001:2008
8th Floor, 29T2 Building - Nam Trung Yen Urban Area, Cau Giay District, Ha Noi
TEL: +84-04-6251 1373 - FAX: +84-04-3787 0720
Website: www.xuanmai.vn

GIÁM ĐỐC - DIRECTOR:
NGUYỄN TRUNG KIÊN

P.GĐ PHỤ TRÁCH - VICE-DIRECTOR:
KS. NGUYỄN XUÂN HÒA

TRƯỞNG PHÒNG - CHIEF OF DEPT:
KS. NGUYỄN CAO TRUNG

CHỦ NHIỆM THIẾT KẾ - PROJECT MANAGER:
KTS. NGUYỄN LÂM TÙNG

CHỦ TRÌ KẾT CẤU - MAIN DESIGNER:
KS. NGUYỄN XUÂN HÒA

THIẾT KẾ VẼ - DESIGN/DRAWING

QLKT - TECHNICAL MANAGER
KS. LAI THỊ LỤA

HỒ SƠ THIẾT KẾ - DESIGN STATUS:
THIẾT KẾ CƠ SỞ

PHẦN - PART:
KẾT CẤU

TÊN BẢN VẼ - DRAWING TITLE:
CẤU TẠO CỌC ÉP D600 (CỌC ĐẠI TRÀ)

TỶ LỆ - SCALE:	VERSION:	HOÀN THÀNH - ISSUE DATE:
	0	12/2017

MÃ DỰ ÁN - PROJECT CODE:	SỐ HIỆU BẢN VẼ - DWG NO:
XMT-1744B	KC-CT1-04